

Hệ thống ghi chép thời gian:

CÔNG CỤ QUẢN LÝ KHOA HỌC, HIỆU QUẢ TRONG CƠ QUAN THỐNG KÊ

Đoàn Dũng*

Dự án Sida (giai đoạn 3) của Cơ quan phát triển quốc tế Thụy Điển hỗ trợ Thống kê Việt Nam phát triển trong khuôn khổ cải cách hành chính đã tập trung vào lĩnh vực đào tạo và giới thiệu những kinh nghiệm về kỹ năng quản lý cơ quan thống kê các cấp, trong đó có kỹ năng quản lý tài chính, quản lý thời gian lao động... Dự án đã cử nhiều chuyên gia có kinh nghiệm đến Tổng cục Thống kê (TCTK) để thực hiện các hoạt động nói trên. Chỉ tính riêng tháng 11/2009 và tháng 3/2010 với 02 chuyến công tác của chuyên gia về đào tạo kỹ năng quản lý đã thu hút gần 275 học viên tham dự là lãnh đạo hoặc trong diện qui hoạch lãnh đạo các cấp của TCTK, con số này cho thấy nhu cầu đào tạo về quản lý các hoạt động thống kê là rất lớn. Những kiến thức, kinh nghiệm và tài liệu về quản lý của các chuyên gia Thụy Điển là tài sản rất quý. Tuy nhiên, những kiến thức và kinh nghiệm quản lý các hoạt động thống kê của một nước phát triển như Thụy Điển không thể nhập khẩu nguyên xi và vận dụng một cách máy móc vào thực tiễn Việt Nam, mà cần được nghiên cứu một cách hệ thống và áp dụng có chọn lọc theo lộ trình thích hợp mới có thể tạo ra các sản phẩm có chất lượng, nhằm thúc đẩy thống kê Việt Nam phát triển trong khuôn khổ cải cách hành chính như mục tiêu của Dự án đặt ra.

Viện Khoa học Thống kê (KHTK) thực hiện



Một buổi làm việc của các chuyên gia Thụy Điển tại Viện KHTK (Ảnh: Đoàn Dũng)

chức năng nghiên cứu, triển khai các phương pháp và công nghệ thống kê mới, hiện đại; thực hiện tổ chức các khóa đào tạo nhằm cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng quản lý cho các cán bộ thống kê. Trong những năm qua, Viện KHTK đã nghiên cứu một số đề tài khoa học trong lĩnh vực khoa học quản lý, kết quả nghiên cứu của các đề tài đã góp phần vào thúc đẩy phát triển ngành Thống kê trong bối cảnh cải cách hành chính của đất nước. Một trong các đề tài nổi bật trong lĩnh vực này đã được thực hiện trong năm 2008 là Đề tài “Nghiên cứu và áp dụng qui trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong các hoạt động của TCTK” do đồng chí Nguyễn Văn Liệu, Phó Tổng cục trưởng làm chủ nhiệm đề tài. Đề tài đã tổ chức một số lớp đào tạo về kiến thức quản lý chất lượng ISO cho cán bộ, công chức thuộc khối cơ quan TCTK và triển khai áp dụng thử nghiệm tại một số đơn vị

* Viện Khoa học Thống kê

của Tổng cục. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu và áp dụng thử nghiệm của đề tài, TCTK đã thành lập Ban quản lý ISO giúp Tổng cục trưởng triển khai áp dụng tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO vào một số hoạt động chủ yếu của TCTK.

Với nội dung được trình bày ở trên, cho thấy giữa Viện KHTK và Dự án Sida có những hoạt động tương đồng - Đó là phổ biến phương pháp thống kê mới, hiện đại và giới thiệu kinh nghiệm quản lý các hoạt động thống kê một cách khoa học, hiệu quả nhằm mục đích là phát triển thống kê Việt Nam trong khuôn khổ cải cách hành chính. Trên thực tế, Viện KHTK đã phối hợp với Dự án Sida thực hiện một số hoạt động và đã tạo ra các sản phẩm cụ thể, như tổ chức khoá đào tạo về kỹ năng thiết kế phiếu điều tra, biên dịch và phổ biến sách “Kỹ thuật thiết kế phiếu điều tra”, sách “Thực hành thống kê”... Viện KHTK đang triển khai kế hoạch tập hợp, hệ thống và Việt hoá các tài liệu, bài giảng của các chuyên gia Thụy Điển đã đến công tác tại TCTK để làm tài liệu tham khảo, phục vụ công tác đào tạo của ngành Thống kê, trong đó có công cụ Time recording system (tạm dịch là Hệ thống ghi chép thời gian). Hệ thống ghi chép thời gian là một công cụ quản lý khoa học và hiệu quả đối với các cơ quan hành chính, sự nghiệp nói chung và cơ quan thống kê nói riêng.

Hiện nay, việc quản lý thời gian lao động tại các đơn vị thuộc TCTK được thực hiện theo qui định chung của Nhà nước - Đó là “Bảng chấm công”. Bảng chấm công là căn cứ xác định tình trạng làm việc của công chức, viên chức trong những ngày làm việc trong tháng để trả lương và xét thi đua. Bảng chấm công đã được thiết kế sẵn với cột đầu tiên để ghi họ và tên công chức, các cột còn lại của Bảng chấm công là các ngày trong tháng. Người đứng đầu đơn vị (nhóm, phòng) hoặc Tổ trưởng công đoàn bộ phận là người đánh dấu (chấm công) vào Bảng chấm công tình hình đi làm của từng

người trong đơn vị, cuối tháng nộp Bảng chấm công cho bộ phận kế toán để hoàn thành thủ tục trả lương tháng cho từng người trong đơn vị. Bảng chấm công có hạn chế cơ bản là không ghi chép và báo cáo được thời gian sử dụng cho từng công việc cụ thể, ví dụ, không ghi chép được thời gian cụ thể làm một báo cáo tháng (quí, năm) ở từng lĩnh vực thống kê hết bao nhiêu thời gian. Do đó, Bảng chấm công không những không hỗ trợ người lãnh đạo, người quản lý điều phối nhân lực trong cơ quan, mà còn không khuyến khích được những người làm việc có năng suất và hiệu quả; xa hơn nữa, Bảng chấm công không cung cấp được những thông tin phục vụ cho việc tính tiêu hao thời gian lao động cho từng công việc, từng sản phẩm cụ thể.

Cơ quan thống kê Thụy Điển (SCB) sử dụng Hệ thống ghi chép thời gian để quản lý thời gian lao động của từng công chức, viên chức trong từng đơn vị thuộc Cơ quan Thống kê Thụy Điển. Cộng cụ này hết sức đơn giản, công chức, viên chức tự giác ghi chép lại thời gian đã sử dụng cho từng công việc cụ thể do mình thực hiện theo phần mềm chuyên dụng, người lãnh đạo, quản lý có thể biết được công chức, viên chức của đơn vị đang làm công việc gì. Ví dụ, bà Cecilia được cử sang công tác tại Việt Nam, trước khi sang Việt Nam, bà Cecilia cần làm một số công việc chuẩn bị và được ghi chép cụ thể như sau: Chuẩn bị bài giảng từ 9 – 12 giờ (3 tiếng), ngày 02/6/2011, thời gian viết bài trình bày, thời gian đặt vé máy bay đến Việt Nam và thời gian công tác tại Việt Nam đều được bà Cecilia¹ ghi chép rất cụ thể.

Theo tìm hiểu của chúng tôi, có 02 điều kiện cần và đủ để áp dụng được công cụ này. Thứ nhất, xây dựng danh mục các công việc của cơ quan (mô tả công việc, mã hoá), ví dụ: Lập báo cáo tháng có mã số là 01; lập báo cáo tháng về chỉ số giá tiêu dùng có mã 0101, lập báo cáo chỉ số giá sản xuất có mã số 0102... Thứ hai, công chức, viên chức tự giác ghi lại thời gian làm việc cụ thể cho từng công

¹ Chuyên gia Thụy Điển đã đến làm việc tại Viện KHTK

việc theo danh mục đã được xây dựng. Định kỳ hàng ngày (tuần, tháng, năm) hệ thống tự động tổng hợp và báo cáo số giờ lao động của từng người đã thực hiện trong ngày (tuần, tháng, năm). Trong trường hợp nhiều người cùng tham gia thực hiện một công việc hoặc một sản phẩm cũng được ghi chép cụ thể và được tổng hợp lại thành tổng thời gian hao phí cho một công việc hoặc một sản phẩm.

Hệ thống ghi chép thời gian của SCB đã cung cấp đầy đủ dữ liệu cho việc tính toán chi phí thời gian cho từng sản phẩm công việc để tính giá sản phẩm dịch vụ thống kê; ghi chép thời gian lao động

việc có năng suất cao với công chức làm việc có năng suất thấp); tính thu nhập cho từng công chức (tự động kết nối với hệ thống kế toán). Hệ thống ghi chép thời gian còn có ý nghĩa trong việc tính toán và phân tích năng suất lao động trong các ngành dịch vụ qua từng thời kỳ.

Nhờ có hệ thống ghi chép thời gian lao động nói trên, SCB đã tính được giá thành cho từng loại sản phẩm dịch vụ thống kê một cách minh bạch và công khai. Do đó, dịch vụ thống kê ở SCB rất phát triển, doanh thu từ các hoạt động dịch vụ thống kê chiếm khoảng 50% kinh phí hoạt động của SCB.

Riêng năm 2009, SCB thực hiện được 9800 hợp đồng dịch vụ với doanh thu gần 1050 triệu SEK.

Hệ thống ghi chép thời gian của SCB dựa trên Học thuyết Giá trị của Mác “Thước đo lường giá trị của hàng hoá là lượng lao động hao phí để tạo ra hàng hoá và được tính bằng thời gian lao động, như 1 giờ, 1 ngày...”. Hệ thống ghi chép thời gian là công cụ quản lý lao động khoa học, hiệu quả và rất nhân văn (nhân viên tự giác ghi chép, tự xác định hiệu quả công việc do mình thực hiện).

Thống kê Việt Nam muốn phát triển nhanh, bền vững, cần

đẩy nhanh tiến trình cải cách hành chính trong các hoạt động thống kê và xây dựng, hoàn thiện các qui trình sản xuất các sản phẩm thống kê. Để thực hiện được điều đó, một trong các giải pháp quan trọng và có tính đột phá trong giai đoạn 2011-2020 là áp dụng Hệ thống ghi chép thời gian. Viện KHTK đã chủ động tiếp nhận và triển khai áp dụng thử nghiệm vào một số hoạt động của Viện KHTK. Trước tiên, chọn một đơn vị của Viện KHTK để thử nghiệm Hệ thống ghi chép thời gian. Trên cơ sở kết quả áp



Chuyên gia Thụy Điển trình bày về Lập kế hoạch và Hệ thống ghi chép thời gian tại Viện KHTK (Ảnh: Đoàn Dũng)

của từng công chức trong từng đơn vị để xác định hiệu quả công việc của từng công chức (đánh giá trình độ, hiệu quả công việc của từng công chức); bố trí lao động hợp lý ở từng đơn vị sẽ giúp cho công tác sử dụng, điều chuyển hoặc thuê lao động giữa các đơn vị trong nội bộ SCB; xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại cho từng công chức (khi mức độ hoàn thành công việc giữa 2 công chức quá khác biệt); tạo môi trường làm việc bình đẳng (tránh quá tải công việc của một số công chức trong đơn vị hoặc tránh bình quân chủ nghĩa, công chức làm nhiều cũng như người làm ít, công chức làm

(Xem tiếp trang 29)

Hệ thống ghi chép thời gian:...

(Tiếp theo trang 24)

dụng thử nghiệm Hệ thống ghi chép thời gian, sẽ tổ chức hội thảo rút kinh nghiệm, bổ sung, chỉnh sửa Hệ thống ghi chép thời gian cho phù hợp với điều kiện của Việt Nam nói chung và TCTK nói riêng và sẽ phổ biến rộng rãi công cụ quản lý thời gian lao động này.

Tóm lại: Những kiến thức, kinh nghiệm của các chuyên gia Thụy Điển về quản lý các hoạt động của cơ quan thống kê là rất quý đối với Thống kê Việt Nam. Việc tập hợp, hệ thống và Việt hóa các tài liệu, bài giảng của các chuyên gia để làm tài liệu phục vụ công tác đào tạo nhân lực cho ngành Thống kê là hết sức cần thiết và hiệu quả. Hệ thống ghi chép thời gian lao động là công cụ quản lý lao động khoa học, hiệu quả, nhân văn, TCTK cần nghiên cứu, áp dụng Hệ thống này trong từng đơn vị của

Tổng cục. Trước mắt, nhằm phục vụ cho công tác sử dụng, đào tạo lại, cập nhật kiến thức và khích lệ những cán bộ, công chức, viên chức làm việc chăm chỉ, có hiệu quả tiếp tục cống hiến cho ngành Thống kê; xa hơn nữa là cung cấp dữ liệu để tính toán giá thành dịch vụ thống kê, nhằm minh bạch và tăng nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ thống kê, góp phần làm thỏa mãn nhu cầu thông tin của từng đối tượng sử dụng. Được biết, một số cơ quan nước ngoài và các tổ chức quốc tế tại Việt Nam đã xây dựng và áp dụng Hệ thống ghi chép thời gian lao động rất hiệu quả./.

Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng của chuyên gia Thụy Điển tại Tổng cục Thống kê.